

Số: 47 /2010/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 31 tháng 12 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH
Quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh
Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Ban Dân tộc tỉnh Tuyên Quang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 53/2004/NĐ-CP ngày 18/02/2004 của Chính phủ về việc kiện toàn tổ chức bộ máy làm công tác dân tộc thuộc UBND các cấp;

Căn cứ Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 246/2004/TTLT-UBND-BNV ngày 26/5/2004 của Ủy ban Dân tộc và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn giúp UBND quản lý nhà nước về công tác dân tộc ở địa phương;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Dân tộc tỉnh tại Tờ trình số 261 /TTr-BDT ngày 19/8/2010 về việc ban hành Quyết định quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh Trưởng, Phó phòng thuộc Ban Dân tộc tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Quyết định này quy định về tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm các chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Ban Dân tộc tỉnh Tuyên Quang.

Điều 2. Tiêu chuẩn chung

1. Về phẩm chất chính trị:

a) Có bản lĩnh chính trị vững vàng, trung thành với Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

b) Tận tụy phục vụ nhân dân; Gương mẫu về đạo đức, lối sống; có khả năng tập hợp, giữ gìn đoàn kết nội bộ;

c) Có ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương, của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

d) Thực hiện cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư trong hoạt động công vụ; không tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực khác.

2. Về năng lực công tác:

a) Có khả năng tham mưu, tổ chức thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về lĩnh vực chuyên môn được giao;

b) Có khả năng tổ chức, quản lý, điều hành các công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ của phòng;

c) Có khả năng nghiên cứu, hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện các văn bản của cấp trên cũng như tham mưu, đề xuất các chương trình, kế hoạch công tác cho lãnh đạo cơ quan;

d) Am hiểu tình hình chính trị, kinh tế, xã hội của đất nước, địa phương và lĩnh vực công tác dân tộc;

đ) Nắm vững các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực chuyên môn được giao;

e) Hiểu biết sâu về nghiệp vụ quản lý lĩnh vực chuyên môn được giao.

3. Về trình độ:

a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên, chuyên ngành phù hợp với vị trí công tác được phân công phụ trách;

b) Có bằng Trung cấp Chính trị trở lên;

c) Có chứng chỉ quản lý hành chính nhà nước ngạch chuyên viên trở lên;

d) Có chứng chỉ trình độ tin học, ngoại ngữ từ trình độ B trở lên.

đ) Khuyến khích học và sử dụng thành thạo tiếng dân tộc thiểu số phục vụ cho công tác.

4. Ngoài các tiêu chuẩn chung quy định tại Khoản 1, 2 và 3 Điều này, cán bộ, công chức được xem xét bổ nhiệm vào các chức danh Chánh thanh tra phải đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định của Luật Thanh tra và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Điều 3. Điều kiện bổ nhiệm.

1. Là cán bộ, công chức được tuyển dụng trong biên chế, được hưởng lương từ ngân sách Nhà nước và được bổ nhiệm ngạch từ chuyên viên hoặc tương đương trở lên. Đạt tiêu chuẩn quy định tại Điều 2, Quyết định này.

2. Trong quy hoạch của cơ quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Có thời gian công tác từ 05 năm trở lên đối với chức danh trưởng phòng và tương đương, 03 năm trở lên đối với chức danh phó phòng và tương đương, trong đó có ít nhất 02 năm làm công tác về lĩnh vực chuyên môn, chuyên

ngành dự kiến được xem xét bổ nhiệm, trừ trường hợp bổ nhiệm vào các chức danh mà pháp luật có quy định khác.

4. Đảm bảo đúng độ tuổi bổ nhiệm, bổ nhiệm lại theo quy định hiện hành.

5. Không trong thời gian chấp hành án hình sự theo quyết định của Tòa án, hoặc thi hành quyết định kỷ luật của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

6. Có sức khỏe tốt để thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 4. Tổ chức thực hiện.

1. Trưởng Ban Dân tộc có trách nhiệm:

a) Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý;

b) Xây dựng quy hoạch cán bộ, công chức vào các chức danh lãnh đạo của Ban Dân tộc;

c) Quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động chức danh Trưởng, Phó các phòng của Ban Dân tộc theo quy định.

2. Giám đốc Sở Nội vụ căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Các ông (bà): Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban Dân tộc, Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: ✓

- Ủy ban Dân tộc;
- Thường trực Tỉnh ủy; (Báo cáo)
- Thường trực HĐND Tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Như Điều 5;
- Các Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu : VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Đỗ Văn Chiến